

# NGƯỜI TRONG BAO

SÊ-KHỚP

## KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Nắm được đặc điểm tính cách và ý nghĩa của hình tượng nhân vật "người trong bao".*
- *Thấy được một số nét đặc sắc trong nghệ thuật xây dựng nhân vật điển hình của nhà văn.*

## TIỂU DẪN



An-tôn Páp-lô-vích Sê-khốp (1860 - 1904) là nhà văn Nga kiệt xuất trong lĩnh vực truyện ngắn và kịch. Ông xuất thân trong một gia đình lao động bình dân ở tỉnh Ta-gan-rốc. Những năm học ở Khoa Y, Đại học Tổng hợp Mát-xcơ-va (1879 - 1884), Sê-khốp đã nổi tiếng về truyện ngắn. Năm 1887, ông được nhận Giải thưởng Pu-skin của Viện Hàn lâm khoa học Nga. Sau năm 1890, sáng tác của ông chuyển sang một thời kì mới. Nhà văn đã cho ra đời nhiều kiệt tác mang tinh thần chống đối mãnh liệt chế độ nông nô chuyên chế (*Đảo Xa-kha-lin*,

*Phòng số 6*,...). Năm 1900, Sê-khốp được bầu làm Viện sĩ danh dự Viện Hàn lâm khoa học Nga. Nhưng hai năm sau, ông đã khước từ danh hiệu này để phản đối chính quyền Nga hoàng không công nhận việc Goóc-ki được bầu làm viện sĩ. Do bệnh phổi nặng, năm 1904 ông sang Đức chữa bệnh và qua đời tại đây. Khi gia đình và bạn bè đưa thi hài ông về nước, chính quyền Nga hoàng đã phải cho cảnh sát canh chừng cẩn mật vì sợ xảy ra biểu tình.

Sê-khốp để lại cho đời hơn năm trăm truyện ngắn. Truyện của ông thường đặt ra nhiều vấn đề có ý nghĩa xã hội và nhân bản sâu xa.

Truyện ngắn *Người trong bao* (1898) được Sê-khốp viết trong bối cảnh xã hội Nga đang ngạt thở trong bầu không khí chuyên chế bảo thủ nặng nề

cuối thế kỷ XIX. Môi trường xã hội ấy đã đẻ ra lắm thứ sản phẩm người kì quái. *Người trong bao* là một phát hiện nghệ thuật của nhà văn. Câu chuyện cười ra nước mắt về cuộc đời một con người mắc chứng bệnh sợ hãi, bạc nhược đến nỗi sống và chết đều thảm hại không chỉ phản ánh một thực trạng xã hội mà còn có ý nghĩa khái quát triết lí sâu sắc. Đọc truyện ngắn này, nhà văn Nguyễn Tuân cho rằng : "Truyện *Bê-li-cốp*<sup>(1)</sup> là một áng văn đã kích lên đến tuyệt đỉnh : hình thù, tên họ nhân vật đã thành một cái sự, đã thành một hình dung từ ngày nay vẫn còn tác dụng lớn".

\*

\* \*

*(Lược đoạn mở đầu : Bác sĩ I-van I-va-nút và Bu-rơ-kin, giáo viên trung học đã sẵn về quá muộn, đành phải nghỉ đêm tại nhà kho của ông trưởng xóm ở cuối làng Mi-rô-nô-xít-xkôi-ê. Tại đây, Bu-rơ-kin đã kể cho bác sĩ I-van nghe chuyện về Bê-li-cốp.)*

Đây này, chẳng phải tìm đâu xa, cách đây khoảng hai tháng, ở thành phố có một người mới chết tên là Bê-li-cốp, bạn đồng nghiệp của tôi, một giáo viên dạy tiếng Hi Lạp. Chắc là anh cũng đã nghe tên ông này rồi. Hẳn ta nổi tiếng về điều là lúc nào cũng vậy, thậm chí cả vào khi rất đẹp trời, hẳn đều đi giày cao su, cầm ô và nhất thiết là mặc áo bành tô ấm cốt bông. Ô hẳn để trong bao, chiếc đồng hồ quả quýt cũng để trong bao bằng da hươu ; và khi rút chiếc dao nhỏ để gọt bút chì thì chiếc dao ấy cũng đặt trong bao ; cả bộ mặt hẳn ta nữa dường như cũng ở trong bao vì lúc nào hẳn cũng giấu mặt sau chiếc cổ áo bành tô bẻ đứng lên. Hẳn đeo kính râm, mặc áo bông chần, lỗ tai nhét bông, và khi ngồi lên xe ngựa thì bao giờ cũng cho kéo mui lên. Nói tóm lại, con người này lúc nào cũng có khát vọng mãnh liệt thu mình vào trong một cái vỏ, tạo ra cho mình một thứ bao có thể ngăn cách, bảo vệ hẳn khỏi những ảnh hưởng bên ngoài. Cuộc sống làm hẳn khó chịu, sợ hãi, buộc hẳn phải thường xuyên lo âu và có lẽ như để bào chữa cho thái độ nhút nhát, ghê tởm đối với hiện tại, lúc nào hẳn cũng ngợi ca quá khứ, ngợi ca những gì không bao giờ có thật. Mấy thứ ngôn ngữ cổ mà hẳn dạy đối với hẳn thật ra cũng chỉ là một thứ giày cao su, một thứ ô che mà nhờ đó hẳn có thể trốn tránh được cuộc sống thực.

– Ô, tiếng Hi Lạp nghe thật là tuyệt vời, êm tai. Hẳn ta nói với vẻ ngọt ngào. Và như để chứng minh cho lời nói của mình, hẳn nheo mắt lại, giơ một ngón tay lên và thốt ra tiếng : – *Anthrópos*<sup>(2)</sup> !

---

(1) *Bê-li-cốp* : tức truyện ngắn *Người trong bao*.

(2) *Anthrópos* (tiếng Hi Lạp) : con người (chú thích của nhà văn).

Cả ý nghĩ của mình, Bê-li-cốp cũng cố giấu vào bao. Đối với hắn, chỉ có những chỉ thị, thông tư, những bài báo cấm đoán điều này điều nọ mới là những cái rõ ràng. [...]

Hắn có một thói quen kì quặc là đi hết nhà này đến nhà khác nơi bọn chúng tôi ở. Hắn đến nhà giáo viên nào đó chẳng hạn, kéo ghế ngồi, chẳng nói chẳng rằng, mắt nhìn xung quanh như tìm kiếm vật gì. Hắn cứ ngồi im như phỗng thế rồi độ một giờ sau thì cáo từ. Hắn gọi đó là "cách duy trì những mối quan hệ tốt đối với bạn đồng nghiệp". Bọn giáo viên chúng tôi đều sợ hắn. Thậm chí cả hiệu trưởng cũng sợ hắn. Anh thử nghĩ mà xem, giáo giới chúng tôi là bọn người biết suy nghĩ, rất nghiêm chỉnh, được giáo dục qua các tác phẩm của Tuốc-ghê-nhép và Sê-đrin<sup>(1)</sup>, thế mà cái thằng cha quanh năm đi giày cao su và mang ô ấy đã khống chế cả trường học chúng tôi suốt mười lăm năm trời. Mà đâu phải chỉ có trường học ! Cả thành phố nữa ấy ! Các bà các cô tối thứ bảy không dám tổ chức diễn kịch tại nhà nữa, sợ rằng nhờ hắn biết thì lại phiền, giới tu hành khi có mặt hắn không dám ăn thịt và đánh bài. Dưới ảnh hưởng của những kẻ như Bê-li-cốp, trong vòng mười, mười lăm năm trở lại đây, dân chúng trong thành phố đâm ra sợ tất cả. Sợ nói to, sợ gửi thư, sợ làm quen, sợ đọc sách, giúp đỡ người nghèo, dạy học chữ... [...]

– Bê-li-cốp ở ngay cùng một nhà với tôi, – Bu-rơ-kin nói tiếp, – cùng một tầng, cửa đối diện nhau. Tôi với hắn vẫn thường xuyên giáp mặt nhau, và tôi biết rõ sinh hoạt ở nhà của hắn. Ở nhà hắn cũng sống thế thôi : cũng vẫn mặc áo khoác ngoài, đội mũ, đóng cửa, cài then, có đủ sự ngăn cấm và hạn chế, lúc nào cũng sợ nhờ lại xảy ra chuyện gì. [...]

Buồng ngủ của Bê-li-cốp chật như cái hộp. Khi nằm ngủ, hắn kéo chăn trùm đầu kín mít. Trong buồng nóng bức, ngột ngạt, gió thổi ngoài cửa sổ đóng kín mít, lửa reo trong lò, có tiếng thờ dài nghe dễ sợ vọng lên từ dưới bếp...

Nằm trong chăn, hắn cảm thấy rờn rợn. Hắn sợ nhờ ra lại có chuyện gì, sợ kẻ trộm chui vào nhà. Sau đó suốt đêm hắn nằm mơ toàn những điều khủng khiếp ; và buổi sáng, khi cùng đi đến trường với tôi, mặt hắn tái nhợt, râu rĩ.

*(Lược một đoạn : Tuy sống thu mình, đơn độc, nhút nhát, nghi kỵ nhưng Bê-li-cốp cũng đã suýt lấy vợ, đó là Va-ren-ca, chị gái của Cô-va-len-cô, một giáo viên vừa mới về trường. Va-ren-ca*

---

(1) Tuốc-ghê-nhép (I-van Xéc-ghê-ê-vích Tuốc-ghê-nhép, 1818 - 1883) và Sê-đrin (Mi-kha-in Ép-gra-phô-vích Xan-tư-cốp Sê-đrin, 1826 - 1889) : hai nhà văn Nga nổi tiếng.

tuổi chừng ba mươi, tính tình hồn nhiên nhí nhảnh, hay nói, hay hát, hay cười, động một tí là cười phá lên. Hai chị em sống có vẻ tự do, phóng túng. Sự xuất hiện của hai chị em nhà này đã làm xao động cái không khí tình lễ buồn chán. Thấy Bê-li-cốp có vẻ thích Va-ren-ca, mọi người nghĩ ra trò gán ghép hai người. Ý định lấy vợ dân choán ngợp tâm trí, nhưng hẳn cứ lần lữa đắn đo suy tính vì cứ sợ thế này thế nọ. Hẳn gầy gò hẳn đi, mặt mày càng nhợt nhạt và hình như lại càng muốn chui mình sâu hơn trong cái bao của mình. Nhưng có một chuyện bất ngờ xảy ra. Hôm trước, vừa nhận được bức tranh châm biếm : "Một người tình si" của "một cậu ngõ nghịch nào đó", thì hôm sau – trong buổi đi chơi chủ nhật, Bê-li-cốp ngạc nhiên đến hoảng hốt khi tận mắt chứng kiến cảnh hai chị em Va-ren-ca và Cô-va-len-cô phóng xe đạp vụt qua. Buổi tối, Bê-li-cốp quyết định đến nhà Va-ren-ca nhưng cô lại đi vắng nên chỉ gặp người em).

Bê-li-cốp ngồi yên, chẳng nói chẳng rằng chừng độ mười phút rồi lên tiếng :

– Tôi tìm đến anh để giải bày tâm sự. Tôi rất buồn bực anh ạ. Có một tên vô lại nào đó đã vẽ châm biếm tôi và một người gân gỏi với cả hai chúng ta. Tôi thấy có nghĩa vụ phải nói quả quyết với anh rằng tôi chẳng hề có liên quan gì tới một chuyện như thế... Tôi chẳng hề làm điều gì sơ suất đáng để cho mọi người giễu cợt như vậy. Lúc nào tôi cũng xử sự như một người tử tế, đứng đắn. [...] Còn một điều nữa tôi cũng muốn nói với anh. Tôi thì vào nghề đã lâu, còn anh thì mới bắt đầu đi làm, nên với tư cách là bạn đồng nghiệp đi trước, tôi thấy có nghĩa vụ phải nhắc nhở anh đôi điều. Anh đã đi xe đạp và cái trò giải trí ấy hoàn toàn không hợp với tư thế của một nhà giáo dục thiếu niên.

– Vì sao vậy ? – Cô-va-len-cô hỏi lại bằng giọng trầm trầm.

– Chẳng lẽ điều này lại còn cần phải giải thích nữa sao ? Chẳng lẽ đó lại là điều khó hiểu ư ? Nếu thầy giáo đi xe đạp thì học sinh sẽ làm gì ? Lũ trẻ chỉ còn thiếu nước là đi đâu xuống đất thôi. Vả lại nếu không có chỉ thị nào cho phép thì ta không được làm. Hôm qua tôi sợ phát kinh lên đấy ! Khi tôi nhìn thấy chị của anh, mắt tôi hoa lên. Đàn bà con gái mà đi xe đạp thì quả là chuyện kinh khủng !

– Nhưng mà ông muốn cái gì mới được chứ ?

– Tôi chỉ muốn mỗi một điều là nhắc bảo anh. Anh còn trẻ, tương lai anh còn ở phía trước, anh cần phải xử sự rất, rất thận trọng. Thế mà anh đã buông thả ! Ô ! Anh đã buông thả mình quá chừng ! Anh mặc áo thêu ra đường, đi ngoài phố lúc nào anh cũng cầm theo sách này sách nọ, rồi bây giờ lại còn cưỡi xe đạp nữa. Chuyện anh và chị anh đi xe đạp mà đến tai ông hiệu trưởng, rồi đến tai ông thanh tra... Lúc ấy thì còn ra cái thể thống gì nữa không ?

– Việc ta và chị ta đi xe đạp chẳng liên quan gì đến ai cả ! – Cô-va-len-cô nói, mặt đỏ gay. – Con nào thằng nào thò mũi vào chuyện riêng của nhà ta, ta cho châu Diêm Vương tất !

Bê-li-cốp tái mặt đứng dậy.

– Nếu anh nói với tôi bằng cái giọng như thế thì tôi không thể tiếp tục nữa. – Hẳn ta nói. – Và tôi cũng yêu cầu anh khi có mặt tôi, đừng bao giờ ăn nói như thế về cấp trên. Anh cần phải có thái độ kính trọng đối với chính quyền.

– Hoá ra là ta đã nói gì động đến chính quyền sao ? – Cô-va-len-cô hỏi, mắt hần học nhìn Bê-li-cốp. – Xin ông để cho ta yên ! Ta là người trung thực và với những người như "quý ngài" ta không muốn nói chuyện. Ta không ưa những tên mách lẻo.

Bê-li-cốp bối rối, lưỡng cống mặc lại áo ngoài, về mặt đây hoảng hốt. Bởi đó là lần đầu tiên trong đời hẳn phải nghe những lời thô bạo đến thế.

– Anh có thể nói gì tùy anh. – Hẳn vừa nói vừa bước ra ngoài hành lang dẫn xuống cầu thang. – Tôi chỉ muốn báo trước cho anh rằng có thể có người đã nghe được cuộc nói chuyện này. Và để cho không ai có thể xuyên tạc câu chuyện vừa rồi và để khỏi có điều gì chẳng lành xảy ra, tôi sẽ báo cáo với ngài hiệu trưởng nội dung câu chuyện hôm nay... trên những nét chính. Tôi sẽ phải làm việc đó.

– Báo cáo hả ? Này, đi mà báo cáo đi này !

Cô-va-len-cô túm lấy cổ áo hẳn từ phía sau rồi xô mạnh. Bê-li-cốp lộn nhào xuống cầu thang, đôi giày cao su lộc cộc đập vào bậc gỗ. Cầu thang khá cao, nhưng hẳn đã lăn xuống dưới một cách bình yên vô sự. Hẳn đứng dậy sờ lên mũi xem cặp kính có còn nguyên vẹn không. Nhưng đứng vào lúc hẳn xuống cầu thang thì Va-ren-ca và hai bà nữa vừa cùng đi đầu về. Họ đứng ở dưới và nhìn lên – điều này đối với Bê-li-cốp là kinh khủng hơn cả. Thà tự vật cổ, bẻ gãy chân mình đi còn hơn là biến thành trò cười cho thiên hạ. Bây giờ thì trước sau gì cả thành phố chả biết. Chuyện sẽ đến tai ngài hiệu trưởng, ngài thanh tra. Chao ôi ! Thế rồi lại nhớ xảy ra chuyện gì nữa chứ ! Họ sẽ lại vẽ tranh châm biếm khác, rồi mọi chuyện dẫn đến chỗ là người ta sẽ ép mình về hưu...

Khi hẳn đứng dậy, Va-ren-ca nhận ra hẳn. Cô ta nhìn bộ mặt nực cười của hẳn, nhìn chiếc bánh tô nhãn nhúm, đôi giày cao su, không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Cô ta tưởng rằng hẳn đã vô ý trượt ngã. Không nén được, cô ta cười phá lên vang khắp khu nhà :

– Ha – ha – ha !

Cái tiếng cười âm vang, lạnh lói "ha – ha – ha" đó đã chấm dứt tất cả : chấm dứt chuyện cười xin, chấm dứt cả cuộc đời của Bê-li-cốp. Hẳn không còn nghe



thấy Va-ren-ca nói gì, không còn nhìn thấy gì nữa. Trở về đến nhà, việc đầu tiên là hần cất tấm ảnh để trên bàn đi, sau đó lên giường nằm và không bao giờ dậy nữa.

Khoảng ba ngày sau, tôi sang nhà Bê-li-cốp. Hần nằm trong màn, đắp chăn kín và im lặng. Hỏi thì hần chỉ đáp "không" hay "có" thôi, không nói thêm điều gì.

Một tháng sau, Bê-li-cốp chết. Bảy giờ, khi nằm trong quan tài, vẻ mặt hần trông hiền lành, dễ chịu, thậm chí còn có vẻ tươi tỉnh nữa, cứ hệt như hần mừng rằng cuối cùng hần đã được chui vào trong cái bao mà từ đó không bao giờ phải thoát ra nữa. Phải rồi, thế là hần đã đạt được mục đích cuộc đời ! [...]

Từ nghĩa địa trở về, lòng chúng tôi đều cảm thấy nhẹ nhàng, thoải mái. Nhưng chưa đầy một tuần sau, cuộc sống đã lại diễn ra như cũ, nặng nề, mệt nhọc, vô vị, một cuộc sống chẳng bị chỉ thị nào cấm đoán nhưng cũng chẳng được tự do hoàn toàn, chẳng tốt đẹp gì hơn trước. Trên thực tế, Bê-li-cốp đã chầu âm phủ nhưng hiện còn bao nhiêu là người trong bao, trong tương lai cũng sẽ còn bao nhiêu kẻ như thế nữa !

*(Lược đoạn cuối : Bu-rơ-kin ngừng kể, bước ra khỏi nhà. Trăng lên. Đã nửa đêm. Vạn vật chìm trong im lặng. Bác sĩ I-van trầm ngâm : "Đó, vấn đề là ở chỗ đó. Chúng ta sống chui rúc ở thành phố này trong không khí ngọt ngào, chúng ta viết những thứ giấy tờ vô dụng, đánh bài đánh bạc – những cái đó không phải là một thứ bao sao ? Chúng ta sống cả đời bên những kẻ vô công rồi nghề, những kẻ xui nguyên giục bị, những phụ dân bà nhân rồi ngu si, chúng ta nói và nghe đủ thứ chuyện nhảm nhí, vô nghĩa – đó chẳng phải là một thứ bao sao ?". Chính đấy mới là điều đáng nói ! Và cuối cùng, I-va-nút kết luận : "Không thể sống mãi như thế được !").*

1898

(Theo Truyện ngắn A. P. Sê-khốp,

bản dịch của PHAN HỒNG GIANG – CAO XUÂN HẠO,  
NXB Cầu vồng, Mát-xcơ-va, 1988)

## HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Nêu những biểu hiện chứng tỏ Bê-li-cốp là "người trong bao" cả trong sinh hoạt và trong tư tưởng. Tại sao Bê-li-cốp lại tự nhốt mình vào trong bao như thế ?
2. Nhân vật Bê-li-cốp vừa đáng ghét lại vừa đáng thương. Phân tích và tìm hiểu nguyên nhân nào đã tạo nên tính cách của nhân vật.
3. Bê-li-cốp là nhân vật mang tính chất biếm họa, hài hước. Chỉ ra các biện pháp nghệ thuật làm nên hiệu quả thẩm mỹ đó.

4. Anh (chị) suy nghĩ gì về phân kết của tác phẩm qua lời kể : "Nhưng chưa đầy một tuần sau, cuộc sống đã lại diễn ra như cũ, nặng nề, mệt nhọc, vô vị, một cuộc sống chẳng bị chỉ thị nào cấm đoán nhưng cũng chẳng được tự do hoàn toàn, chẳng tốt đẹp gì hơn trước" ?

### **BÀI TẬP NÂNG CAO**

Quan sát trong đời sống hiện thực, phải chăng cũng có hiện tượng "người trong bao" ? Ý kiến của anh (chị) đối với hiện tượng này như thế nào ?